

CÔNG TY CỔ PHẦN

THUẬN THẢO

Số: *SL*/2016/GT-*GTT*

"*V/v giải trình chênh lệch lợi  
nhuận Quý 4 năm 2015*"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Tuy Hòa, ngày 19 tháng 01 năm 2016

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

Trước tiên Công ty cổ phần Thuận Thảo xin chân thành cảm ơn Quý Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Quý Sở Giao dịch Chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh đã hỗ trợ, giúp đỡ Công ty chúng tôi trong thời gian qua.

Liên quan đến số liệu so sánh trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 đã được kiểm toán và cho kỳ kế toán từ ngày 01/10/2014 đến 31/12/2014 do Công ty phát hành. Hiện nay Công ty đã áp dụng Thông tư 200/2014/TT-BTC và trình bày hồi tố các chỉ tiêu có thay đổi trên Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ. Liên quan đến giải trình chênh lệch lợi nhuận cùng kỳ. Công ty đã điều chỉnh hồi tố như sau:



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG  
KINH DOANH**

Số liệu cho kỳ kế toán từ 01/10/2014 đến 31/12/2014

	Số trước điều chỉnh (1)	Số trình bày lại (2)	Chênh lệch (3) = (2) - (1)
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	32.340.037.494	41.340.037.494	9.000.000.000
2. Giá vốn hàng bán	55.736.178.450	49.452.480.271	(6.283.698.179)
<b>3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>(23.396.140.956)</b>	<b>(8.112.442.777)</b>	<b>15.283.698.179</b>
4. Chi phí tài chính	72.045.493.785	23.882.130.657	(48.163.363.128)
5. Chi phí bán hàng	7.177.694.599	6.729.742.069	(447.952.530)
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.065.189.722	26.847.169.825	13.781.980.103
<b>7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>(115.683.483.265)</b>	<b>(65.570.449.531)</b>	<b>50.113.033.734</b>
8. Thu nhập khác	116.294.945.444	564.696.910	(115.730.248.534)
9. Chi phí khác	1.074.018.580	18.725.758.497	17.651.739.917
<b>10. Lợi nhuận khác</b>	<b>115.220.926.864</b>	<b>(18.161.061.587)</b>	<b>(133.381.988.451)</b>
<b>11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>(462.556.401)</b>	<b>(83.731.511.118)</b>	<b>(83.268.954.717)</b>
<b>12. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>(462.556.401)</b>	<b>(83.731.511.118)</b>	<b>(83.268.954.717)</b>
<b>13. Lãi/lỗ cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>(11)</b>	<b>(1.925)</b>	<b>(1.914)</b>



Công ty cổ phần Thuận Thảo dựa vào số liệu Quý 4 năm 2014 đã điều chỉnh hồi tố để làm cơ sở giải trình chênh lệch lợi nhuận giữa Quý 4 năm 2015 so với Quý 4 năm 2014, cụ thể theo bảng sau:

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Số liệu so sánh giữa Quý 4/2015 so với Quý 4/2014

	Quý 4/2014 điều chỉnh lại (1)	Quý 4/2015 (2)	Chênh lệch (3) = (2) - (1)
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	41.340.037.494	40.097.785.858	(1.242.251.636)
2. Giá vốn hàng bán	49.452.480.271	37.054.051.539	(12.398.428.732)
<b>3. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>(8.112.442.777)</b>	<b>3.043.734.319</b>	<b>11.156.177.096</b>
4. Doanh thu tài chính	1.035.797	356.666	(679.131)
5. Chi phí tài chính	23.882.130.657	19.216.683.709	(4.665.446.948)
6. Chi phí bán hàng	6.729.742.069	6.383.186.041	(346.556.028)
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26.847.169.825	9.904.276.843	(16.942.892.982)
<b>8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>(65.570.449.531)</b>	<b>(32.460.055.608)</b>	<b>33.110.393.923</b>
9. Thu nhập khác	564.696.910	19.946.519.466	19.381.822.556
10. Chi phí khác	18.725.758.497	24.351.286.676	5.625.528.179
<b>11. Lợi nhuận khác</b>	<b>(18.161.061.587)</b>	<b>(4.404.767.210)</b>	<b>13.756.294.377</b>
<b>12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>(83.731.511.118)</b>	<b>(36.864.822.818)</b>	<b>46.866.688.300</b>
<b>13. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>(83.731.511.118)</b>	<b>(36.864.822.818)</b>	<b>46.866.688.300</b>
14. Lãi/lỗ cơ bản trên cổ phiếu	(1.925)	(847)	1.077

**Giải trình:**

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế của Công ty trong Quý 4 năm 2015 lỗ với số tiền là: -36.864.822.818 đồng, cùng kỳ năm trước Công ty lỗ với số tiền là: -83.731.511.118 đồng, số tiền giảm lỗ hơn so với Quý 4 năm 2014 là: 46.866.688.300 đồng, tương ứng giảm lỗ 55,97%, căn cứ qua các chỉ tiêu cụ thể sau:

**1. Về doanh thu và chi phí kinh doanh:**

- Doanh thu hoạt động kinh doanh (bao gồm: doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu hoạt động tài chính) trong Quý 4 năm 2015 là: 40.098.142.524 đồng, giảm so với Quý 4 năm 2014 là: 1.242.930.767 đồng, tương ứng giảm 3,01%, nguyên nhân giảm chủ yếu là trong Quý 4 năm 2015 Công ty có thắt chặt các mảng kinh doanh không hiệu quả nên doanh thu giảm hơn doanh thu Quý 4 năm 2014.
- Về chi phí kinh doanh (bao gồm: giá vốn hàng bán, chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp) thì tổng chi phí kinh doanh trong Quý 4 năm



2015 là: 72.558.198.132 đồng, giảm so với Quý 4 năm 2014 là: 34.353.324.690 đồng, tương ứng giảm 32,13%, nguyên nhân giảm là do trong Quý 4 năm 2014 có điều chỉnh hồi tố tăng chi phí lợi thế thương mại năm 2013, chi phí lãi vay trong Quý 4 năm 2015 cũng giảm so với Quý 4/2014 là do ngân hàng giảm lãi suất cho vay, đồng thời Công ty cũng thắt chặt quản lý, kiểm soát chi phí hiệu quả hơn nên giá vốn quý 4/2015 cũng giảm đáng kể so với cùng kỳ.

Qua các chỉ tiêu trên dẫn đến lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trong Quý 4 năm 2015 lỗ là: -32.460.055.608 đồng, giảm lỗ so với Quý 4 năm 2014 là: 33.110.393.923 đồng, tương ứng giảm lỗ 50,50%.

## 2. Về hoạt động khác:

- Lợi nhuận từ hoạt động khác trong Quý 4 năm 2015 lỗ với số tiền là: -4.404.767.210 đồng, giảm so với Quý 4 năm 2014 là: 13.756.294.377 đồng. Nguyên nhân giảm lỗ là do trong Quý 4 năm 2014 có điều chỉnh hồi tố tăng chi phí phạt chậm nộp thuế năm 2013; mặt khác, trong Quý 4 năm 2015 có nguồn lợi nhuận từ việc thanh lý tài sản.

Từ những chỉ tiêu trên dẫn đến tổng lợi nhuận kế toán trước thuế trong Quý 4 năm 2015 lỗ là: -36.864.822.818 đồng, giảm lỗ hơn so với Quý 4 năm 2014 là: 46.866.688.300 đồng, tương ứng giảm lỗ 55,97%.

Trên đây là phần giải trình về việc lợi nhuận trong Quý 4 năm 2015 của Công ty giảm so với cùng kỳ năm trước, kính gửi Quý Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

Trân trọng kính chào!

### Nơi nhận:

- Như trên
- Ban Kiểm soát
- Lưu TK
- Lưu P.KTTG



TỔNG GIÁM ĐỐC

*Võ Thị Thanh*